

Số: 634/QĐ-UBND

Cao Bằng, ngày 31 tháng 5 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH**

Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực dân tộc thuộc phạm vi chức năng quản lý của Ban Dân tộc tỉnh Cao Bằng

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định 180/QĐ-UBND ngày 03 tháng 4 năm 2018 của Ủy ban Dân tộc về việc công bố thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Ủy ban Dân tộc;

Xét đề nghị của Trưởng Ban Dân tộc tỉnh Cao Bằng,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 02 thủ tục hành chính mới ban hành, Danh mục 04 thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực dân tộc thuộc phạm vi chức năng quản lý của Ban Dân tộc tỉnh Cao Bằng (Có danh mục thủ tục hành chính kèm theo).

Nội dung chi tiết của các thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực dân tộc được thực hiện theo Quyết định 180/QĐ-UBND ngày 03 tháng 4 năm 2018 của Ủy ban Dân tộc về việc công bố thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Ủy ban Dân tộc.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Trưởng Ban Dân tộc; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ủy ban Dân tộc;
- Cục KSTTHC, VP Chính phủ;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- VP UBND tỉnh: LĐVP, TTTT;
- Lưu: VT, KSTT.

Bản điện tử



**CHỦ TỊCH**

Hoàng Xuân Ánh



**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH, THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BỎ BỎ  
TRONG LĨNH VỰC DÂN TỘC THUỘC CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA BAN DÂN TỘC TỈNH CAO BẰNG**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 634/QĐ-UBND, ngày 31 tháng 5 năm 2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng) *Đ*



**A. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH**

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
1	Công nhận người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số	15 (mười lăm) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ và hoàn thành trước ngày 15 tháng 12 của năm bình chọn, công nhận người có uy tín	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Ủy ban nhân dân cấp xã;</li> <li>- Ủy ban nhân dân cấp huyện;</li> <li>- Ban Dân tộc tỉnh Cao Bằng (Số 062, phố Bé Văn Đàn, phường Hợp Giang, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng).</li> </ul>	Không	Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg ngày 06 tháng 3 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về tiêu chí lựa chọn, công nhận người có uy tín và chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số
2	Đưa ra khỏi danh sách người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số	15 (mười lăm) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Ủy ban nhân dân cấp xã;</li> <li>- Ủy ban nhân dân cấp huyện;</li> <li>- Ban Dân tộc tỉnh Cao Bằng (Số 062, phố Bé Văn Đàn, phường Hợp Giang, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng).</li> </ul>	Không	Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg ngày 06 tháng 3 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về tiêu chí lựa chọn, công nhận người có uy tín và chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số

**B. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BỎ BỎ**

STT	Số hồ sơ TTHC hoặc Quyết định công bố	Tên thủ tục hành chính	Tên văn bản quy phạm pháp luật quy định việc bãi bỏ thủ tục hành chính
<b>I. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH (01 thủ tục)</b>			
1	Quyết định số 2120/QĐ-UBND ngày 02/11/2016	Bình chọn, xét công nhận người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số	Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg ngày 06 tháng 3 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về tiêu chí lựa chọn, công nhận người có uy tín và chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số
<b>II. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN (02 thủ tục)</b>			
1	T-CBA-153400-TT	Hỗ trợ vay vốn không lãi (thu nhập dưới 100.000đ /khâu/tháng)	<p>- Quyết định số 54/2012/QĐ-TTg ngày 04/12/2012 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành chính sách cho vay vốn phát triển sản xuất đối với hộ dân tộc thiểu số đặc biệt khó khăn giai đoạn 2012 - 2015;</p> <p>- Quyết định số 2085/QĐ-TTg ngày 31/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chính sách đặc thù hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2017 - 2020.</p>
2	T-CBA-153405-TT	Hỗ trợ nước sinh hoạt	<p>- Quyết định số 755/QĐ-TTg ngày 20/5/2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chính sách hỗ trợ, đất ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt cho hộ đồng bào dân tộc thiểu số nghèo và hộ nghèo ở xã, thôn, bản đặc biệt khó khăn;</p> <p>- Quyết định số 2085/QĐ-TTg ngày</p>

			31/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chính sách đặc thù hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2017 - 2020.
<b>II. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ (01 thủ tục)</b>			
1	T-CBA-152801-TT	Xác nhận để học sinh, sinh viên được hỗ trợ học sinh là con hộ nghèo đi học	Nghị định số 116/2016/ND-CP ngày 18/7/2016 của Chính phủ quy định chính sách hỗ trợ học sinh và trường phổ thông ở xã, thôn đặc biệt khó khăn

**Công bố: 06 thủ tục hành chính**

Trong đó: + Mới ban hành: 02 thủ tục  
+ Bãi bỏ: 04 thủ tục

